

Bản án số: 53/2023/HSST  
Ngày: 30 - 11 - 2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nhân.

**Các hội thẩm nhân dân:** Ông Văn Anh Trình và ông Đỗ Cao Thế.

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Hà Thị Ngọc Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Hoàn, Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại Phòng xét xử Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với:

Bị cáo Hồ Văn M, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1986 tại T, Q, Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Bru Vân Kiều; tôn giáo: không; con ông Hồ Văn K và bà Hồ Thị M; có vợ Hồ Thị T, có 04 con, lớn nhất sinh 2007, nhỏ nhất sinh 2020. Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 29 tháng 11 năm 2022, bị Hạt Kiểm lâm huyện Q, tỉnh Quảng Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 3.000.000 đồng về hành vi “Vận chuyển lâm sản trái pháp luật”, chưa nộp phạt. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn M:** Ông Phan Trọng H, Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- **Bị hại:** Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh C, chức vụ: Giám đốc; địa chỉ: Thôn Á, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Hồ Văn C, sinh năm 1997; nghề nghiệp: làm ruộng; địa chỉ: Bản C, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Văn L, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

+ Anh Trương Quang T, địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

+ Anh Trần Quốc V, địa chỉ: Thôn B, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 14 tháng 4 năm 2023, Hồ Văn M mang theo 01 (một) máy cưa xăng và rủ em trai Hồ Văn C (sinh năm 1997) cùng ở bản C, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình vào rừng với mục đích khai thác gỗ mang về sửa nhà cho Hồ Văn M. Khi đi đến khoảnh 01, tiểu khu 404B thuộc lâm phần Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Q thì phát hiện nhiều cây gỗ Táu nên M và C dừng lại, cả hai dùng máy cưa xăng cưa 02 (hai) cây gỗ Táu mật thì bị bảo vệ rừng của Trạm bảo vệ rừng số 7 thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Q phát hiện, quay video. M và C bỏ chạy, bỏ lại 01 (một) máy cưa xăng tại hiện trường.

Tại Bản Kết luận giám định số 598/KL-KTHS, ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: File video được bảo vệ rừng của Trạm bảo vệ rừng số 7 thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Q quay việc Hồ Văn M và Hồ Văn C khai thác trái phép lâm sản không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh.

Tại Bản Kết luận giám định số 896/KL-CCKL, ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Kiểm lâm Quảng Bình kết luận: 02 (hai) cây gỗ bị Hồ Văn M khai thác trái pháp luật là gỗ Táu mật, nhóm gỗ II, thuộc loài thực vật thông thường, tọa độ (555964,1898705) và (555965, 1898686), khối lượng gỗ bị thiệt hại  $1,382\text{m}^3 + 1,083\text{m}^3 = 2,465\text{m}^3$ , tại khoảnh 1, tiểu khu 404B thuộc lâm phần Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Q quản lý, nằm trên địa giới hành chính xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình thuộc loại rừng tự nhiên, chức năng rừng phòng hộ, trạng thái rừng trung bình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 22/TB-KLĐG, ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Ninh định giá, kết luận: 02 (hai) cây gỗ bị Hồ Văn M khai thác trái phép tại khoảnh 1, tiểu khu 404B gồm:

- 01 (một) cây gỗ Táu mật nhóm II, khối lượng gỗ  $1,382\text{m}^3$  có giá trị  $1,382 \times 5.500.000 \times 60\% = 4.560.600$  đồng;

- 01 (một) cây gỗ Táu mật nhóm II, khối lượng gỗ  $1,083\text{m}^3$  có giá trị  $1,382 \times 5.500.000 \times 60\% = 3.573.500$  đồng. Tổng thiệt hại 8.134.500 đồng (Tám triệu một trăm ba mươi bốn nghìn năm trăm đồng).

### Về vật chứng vụ án:

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã tiếp nhận 01 (một) USB, nhãn hiệu hp bên trong có chứa 03 (ba) file video; sau giám định đã đóng gói niêm phong nhập kho vật chứng vụ án khác (Hồ Văn N vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản);

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã bàn giao số gỗ mà Hồ Văn M khai thác trái phép cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Quảng Ninh quản lý, bảo quản.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh tiếp nhận 01 (một) máy cưa xăng nhãn hiệu STIHL 381, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo và anh Hồ Văn C phải liên đới bồi thường số tiền 8.134.500 đồng (Tám triệu một trăm ba mươi bốn nghìn năm trăm đồng) cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Q.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS, ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố bị cáo Hồ Văn M về tội: “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Hồ Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật phát biểu quan điểm, luận tội chứng minh bị cáo Hồ Văn M đã thực hiện hành vi phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”. Cáo trạng truy tố có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, xin rút một phần về tình tiết giảm nhẹ bị can phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt Hồ Văn M mức án tù 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng;

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 máy cưa xăng; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 2,465m<sup>3</sup> gỗ hiện Ban quản lý rừng phòng hộ đang quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo và anh Hồ Văn C liên đới bồi thường cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Q số tiền 8.134.500 đồng theo phần: Bị cáo Hồ Văn M bồi thường 4.067.250 đồng, anh Hồ Văn C bồi thường số tiền là 4.067.250 đồng.

Người bào chữa cho Bị cáo nhất trí như tội danh, khung hình phạt của Viện kiểm sát truy tố; tuy nhiên đề nghị Hội đồng xem xét bị cáo là người dân tộc Bru Vân Kiều, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức còn hạn chế, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, mục đích khai thác gỗ của bị cáo về làm nhà bếp. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo mức án tù 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo.

Bị cáo Hồ Văn M nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên, hối hận về hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến đại diện bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết, xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự đề nghị buộc bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bồi thường cho Ban quản lý rừng phòng hộ số tiền đã gây thiệt hại theo định giá của Hội đồng định giá.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Điều tra viên Công an huyện Quảng Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo, lời trình bày của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội hoàn toàn phù hợp nhau. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Do động cơ háms lợi và ý thức coi thường pháp luật, ngày 14 tháng 4 năm 2023, Hồ Văn M và Hồ Văn C đã khai thác 02 cây gỗ Táu mật, khối lượng 2,465m<sup>3</sup>, giá trị 8.134.500 đồng tại khoảnh 1 tiểu khu 404B thuộc lâm phần Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Quảng Ninh; theo Kết luận giám định số 896/KL-CCKL ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Bình kết luận: Rừng bị khai thác là rừng tự nhiên, chức năng là rừng phòng hộ, trạng thái rừng trung bình. Tuy bị cáo khai thác gỗ có khối lượng và giá trị dưới mức quy định từ điểm a đến điểm l khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự nhưng do bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật chưa hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự. Như vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Hồ Văn M là có căn cứ đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được đúng sai, lẽ ra phải biết tôn trọng và chấp hành pháp luật, có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên môi trường, tài nguyên quốc gia, tài sản của nhà nước, nhưng ngược lại do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã khai thác gỗ trái phép. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp ảnh hưởng đến nguồn tài nguyên cần được duy trì và bảo vệ, thiệt hại đến tài sản của cơ quan tổ chức được nhà nước giao quyền quản lý và bảo vệ, xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế nhà nước trong lĩnh vực quản lý và bảo vệ rừng, ảnh hưởng đến môi trường sinh thái và sự phát triển của rừng. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm, mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Kiểm sát viên xin rút tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật cần được chấp nhận. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc Bru Vân Kiều, trình độ văn hóa thấp, nhận thức hạn chế quy định tại điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng

Điều 65 của Bộ luật hình sự chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình quản lý giáo dục là phù hợp chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật và phù hợp với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, tuy nhiên bị cáo chưa khắc phục thiệt hại cho bị hại nên mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là hoàn toàn phù hợp.

Bị cáo là người dân tộc thiểu số không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, anh Hồ Văn C cùng bị cáo Hồ Văn M khai thác trái phép 02 (hai) cây gỗ Táu mật nhưng chưa đủ khối lượng, anh Hồ Văn C chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi quy định tại Điều 232 của Bộ luật hình sự nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh đã chuyển hồ sơ đề nghị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này nên HĐXX không xem xét.

Đối với Trám bảo vệ rừng số 7 thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Q được giao bảo vệ rừng, trong đó có tiểu khu 404B bị các đối tượng khai thác trái phép nhưng thiệt hại không lớn nên chưa đủ yếu tố để truy cứu trách nhiệm hình sự.

[4] Trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Hồ Văn M và anh Hồ Văn C đã khai thác trái phép 02 cây gỗ Táu mật nhóm II, có tổng khối lượng gỗ bị thiệt hại:  $2,465m^3$ , giá trị 8.134.500 đồng nên cần buộc bị cáo Hồ Văn M và anh Hồ Văn C phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Q để nộp vào ngân sách Nhà nước theo phần, cụ thể bị cáo Hồ Văn M bồi thường 4.067.250 đồng, anh Hồ Văn C bồi thường 4.067.250 đồng.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với 02 (hai) cây gỗ Táu mật có khối lượng  $2,465m^3$  thu giữ do bị cáo Hồ Văn M và anh Hồ Văn C khai thác tại tiểu khu 404B hiện đang có tại hiện trường, cơ quan Công an đã bàn giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Q quản lý; 01 (một) máy cưa xăng nhãn hiệu STIHL 381 đang còn giá trị sử dụng đây là tài sản, công cụ phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) USB nhãn hiệu hp bên trong có chứa 03 (ba) file video; sau giám định đã đóng gói niêm phong nhập kho vật chứng trong vụ án khác (Hồ Văn N vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản) nên HĐXX không xử lý trong vụ án này.

[6] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm; anh Hồ Văn C là người đồng bào dân tộc thiểu số, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*1. Về tội danh và hình phạt:*

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”.

Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Văn M 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30 tháng 11 năm 2023). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án.

*2. Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 587 và Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Hồ Văn M và anh Hồ Văn C có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Q để nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 8.134.500 đồng (Tám triệu một trăm ba mươi bốn nghìn năm trăm đồng), cụ thể theo phần mỗi người phải chịu như sau: Bị cáo Hồ Văn M phải bồi thường số tiền là 4.067.250 đồng (Bốn triệu không trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi đồng), anh Hồ Văn C phải bồi thường số tiền là 4.067.250 đồng (Bốn triệu không trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền gốc, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

*3. Về vật chứng vụ án:* Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) máy cưa xăng nhãn hiệu STIHL 381 có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh và Công an huyện Quảng Ninh ngày 17 tháng 11 năm 2023.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 (hai) cây gỗ Táu mật có khối lượng 2,465m<sup>3</sup> thu giữ do bị cáo Hồ Văn M và anh Hồ Văn C khai thác tại tiểu khu 404B hiện đang có tại hiện trường do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Q quản lý theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Quảng Ninh và Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Q, tỉnh Quảng Bình ngày 30 tháng 8 năm 2023.

4. *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ Văn M; miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh Hồ văn C.

5. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- UBND T;
- Bị cáo; Bị hại và NCQLNVLQVA;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Nhàn**